

Bản án số: **319/2022/HS-ST**
Ngày: 27/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hà Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Ông Huỳnh Thế Cần

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký TAND thành phố Biên Hoà.

- Đại diện VKSND thành phố Biên Hoà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở TAND thành phố Biên Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022, Thông báo dời lịch số 866/TB-TA ngày 27/4/2022, Quyết định hoãn phiên tòa 477/QĐST – HS ngày 24/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13 tháng 4 năm 1994, tại Nghệ An; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Xóm 2, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Khắc T, sinh năm 1954 (còn sống); Con bà: Hồ Thị H, sinh năm 1960 (còn sống); Sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1997, có 01 người con chung sinh năm 2015. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền sự: Không

Tiền án:

+ Ngày 19 tháng 01 năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tuyên xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại Đ133 Bộ luật hình sự.

+ Ngày 15 tháng 7 năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Đ173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 1187 ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Hải Q, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ 11, khu phố 7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- **Người làm chứng:** Anh Lý Thanh H, sinh năm 1997; Địa chỉ: K5/9, khu phố 1, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, bị hại có mặt, người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế H và đối tượng tên T chưa rõ nhân thân lai lịch là bạn quen biết ngoài xã hội. Khoảng 02 giờ 00 ngày 09 tháng 11 năm 2021 H gặp Tài tại tiệm bán cá khu vực B752, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai. Tài rủ H đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, H đồng ý và điều khiển xe mô tô (không rõ nhãn hiệu, biển số) chở Tài đi, khi đến trước nhà anh Nguyễn Hải Quy, số 16/B3, tổ 10, khu phố 11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, cả hai phát hiện một chiếc xe mô tô hiệu FRIENDLY màu xanh, biển số 20F5-6397 không có người trông coi. Lúc này, H điều khiển xe dừng lại cách xe mô tô biển số khoảng 30 mét để cảnh giới còn Tài đi bộ đến đẩy xe ra chỗ H đứng sau đó H điều khiển xe mô tô của Tài đẩy xe mô tô lấy trộm được đi khoảng 200 mét thì dừng lại để Tài giật đứt hệ thống dây điện rồi khởi động xe mô tô biển số 20F5-6397 chạy về phòng trọ của H tại địa chỉ KP 11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa. Tại đây Tài tháo biển số xe mô tô vừa trộm được, rồi đi ra ngoài còn H ở lại phòng trọ.

Khoảng 08 giờ 00 cùng ngày, có đối tượng tên Hùng Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) cũng là bạn quen biết ngoài xã hội với H và Tài đến gặp H mua

chiếc xe biển số 20F5-6397 với giá 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Sau đó, Hùng Đen trả tiền cho H rồi điều khiển chiếc xe mô tô biển số 20F5-6397 bỏ đi.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H đến phòng trọ của Bùi Văn Đ, sinh năm 1985 tại địa chỉ số 144/39, KP 11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa chơi, biết Đức có nhu cầu mua xe để đi lại nên H đã điện thoại cho Hùng Đ mang xe mô tô đến bán cho Đức. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Hùng điều khiển xe mô tô hiệu FRIENDLY màu xanh, không gắn biển số đến phòng trọ của Đức. Tại đây, Hùng điện thoại cho Lý Thanh H (sinh năm 1997, ngụ tại K5/9, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) điều khiển xe mô tô biển số 60B8-352.11 đến phòng trọ của Đ và bán cho Đ với giá 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Khi cả Đ, H và Hùng đang ở phòng trọ của Đ thì anh Nguyễn Hải Q đi tìm kiếm xe bị mất trộm thì phát hiện chiếc xe mô tô màu xanh, không gắn biển số dựng trước phòng trọ của Đ có đặc điểm giống xe bị mất trộm nên vào hỏi thì Hùng bỏ chạy. Anh Q nghi ngờ nhóm người này đã trộm cắp xe máy của mình nên giữ lại H và H rồi trình báo công an phường A đến giải quyết.

Công an phường A lập hồ sơ vụ việc, kiểm tra số máy, số khung xe mô tô màu xanh, không gắn biển số thấy trùng khớp với số khung, số máy xe mô tô biển số 20F5-6397 của anh Q nên chuyển hồ sơ cùng đối tượng Nguyễn Thế H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thế H khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của Nguyễn Thế H: 01 chiếc xe mô tô hiệu FRIENDLY màu xanh, không gắn biển số, số máy FMH00008926, số khung 110200003282. Quá trình điều tra, anh Q khai mua chiếc xe này của một người đàn ông tên Thân (không rõ nhân thân, lai lịch). Kết quả xác minh, chiếc xe trên do ông Hà Quang H (sinh năm 1978, thường trú tại số 33, Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên) đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, vẫn chưa làm việc được với ông Huy. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô hiệu FRIENDLY để xác minh, làm rõ và xử lý sau theo quy định pháp luật.

- 01 tua vít cán nhựa màu xanh, dài khoảng 30cm và 01 mỏ lết bằng kim loại màu bạc, dài khoảng 35cm, H cho T mượn để tháo biển số 20F5 – 6397 của xe mô tô hiệu FRIENDLY.

- Thu giữ của Bùi Văn Đ: 01 chiếc xe mô tô màu trắng biển số 60B8-352.11, số máy 1V102486, số khung 1002486). Kết quả xác minh, chiếc xe trên do ông Nguyễn Văn Ng (thường trú tại Phố Vác, thôn Thiên Canh Hoạch, xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai, Hà Nội) đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, đến nay vẫn

chưa làm việc được với ông Ng. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô biển số 60B8-352.11 để xác minh, làm rõ và xử lý sau theo quy định pháp luật

- 01 USB hiệu Toshiba màu trắng, dung lượng 4GB chứa đoạn video ghi lại sự việc trộm cắp tài sản xảy ra ngày 09/11/2021 tại địa chỉ số 16/3B, tổ 10, khu phố 11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa. (Bút lục số: 87)

Về dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Hải Q yêu cầu bồi thường giá trị chiếc xe là 2.500.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 466/TCKH-HĐĐGTS ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 chiếc xe mô tô hiệu FRIENDLY màu xanh, biển số 20F5-6397, số máy FMH00008926, số khung 110200003282, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 20%, trị giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)”.

Tại Cáo trạng số 135/CT-VKSBH ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà tại phiên tòa:

1. Về quan điểm truy tố, tội danh:

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thế H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

2. Về hình phạt:

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Điều luật áp dụng và đề xuất mức hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H mức án tù 02 năm 06 tháng – 03 năm tù giam.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 tua vít cán nhựa màu xanh, dài khoảng 30cm và 01 mỏ lết bằng kim loại màu bạc dài khoảng 35cm.

Đối với người tên T chưa rõ nhân thân lai lịch, cùng với Nguyễn Thế H thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu FRIEDLY màu xanh, biển số 20F5-6397, số máy FMH00008926, số khung 110200003282 của anh Nguyễn Hải Q. Hiện chưa làm việc được với T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với người tên Hùng Đ chưa rõ nhân thân lai lịch có hành vi mua xe mô tô nhãn hiệu FRIEDLY màu xanh, biển số 20F5-6397, số máy FMH00008926, số khung 110200003282 là tài sản do Nguyễn Thế H và đối tượng tên Tài trộm cắp mà có. Hiện chưa làm việc được với Hùng Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối chiếc xe mô tô hiệu FRIENDLY màu xanh, không gắn biển số, số máy FMH00008926, số khung 110200003282 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo như: bị cáo đã nhận Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thế H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, cụ thể:

Vào khoảng 02 giờ ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trước cửa nhà số 16/B3, tổ 10, khu phố 11, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thế H có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô hiệu FRIEDLY màu xanh, biển số 20F5-6397, số máy FMH00008926, số khung 110200003282 có giá trị định giá là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Hải Q thì bị bắt giữ, điều tra xử lý.

Từ căn cứ trên, xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thế H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của những người khác được Pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích NH không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có cơ sở.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Hải Q yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe là 2.500.000 đồng. Bị cáo đồng ý. Xét thấy việc thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 2.500.000 đồng.

Mặt khác bị hại có yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí mà bị cáo phải thuê phương tiện khác đi lại trong quãng thời gian xe bị hại bị tịch thu. Tuy nhiên tại phiên tòa bị hại chưa cung cấp được chứng cứ chứng minh, do vậy Hội đồng xét xử giành quyền khởi kiện về dân sự cho bị hại đối với bị cáo liên quan đến việc bồi thường chi phí này.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự cần :

- Tịch thu tiêu hủy 01 tua vít cán nhựa màu xanh, dài khoảng 30cm và 01 mỏ lết bằng kim loại màu bạc dài khoảng 35cm.

- Đối với xe mô tô hiệu FRIENDLY màu xanh, không gắn biển số, số máy FMH00008926, số khung 110200003282 giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định.

- Xe mô tô biển số 60B8-352.11, số máy 1V102486, số khung 1002486 giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định.

[6] Về các nội dung khác: Đối với người tên T chưa rõ nhân thân lai lịch, cùng với Nguyễn Thế H thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu

FRIEDLY màu xanh, biển số 20F5-6397, số máy FMH00008926, số khung 110200003282 của anh Nguyễn Hải Q. Hiện chưa làm việc được với Tài, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp

Đối với người tên Hùng Đ chưa rõ nhân thân lai lịch có hành vi mua xe mô tô nhãn hiệu FRIEDLY màu xanh, biển số 20F5-6397, số máy FMH00008926, số khung 110200003282 là tài sản do Nguyễn Thế H và đối tượng tên Tài trộm cắp mà có. Hiện chưa làm việc được với Hùng Đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh xử lý sau là đúng quy định.

Đối với Bùi Văn Đ có hành vi mua xe mô tô biển số 60B8 – 352.11 của đối tượng Hùng Đ. Khi mua Đ không biết rõ nguồn gốc của chiếc xe, không có giấy chứng nhận đăng ký xe. Hiện Hùng Đ đã bỏ trốn nên chưa làm việc được với Hùng Đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh xử lý sau là đúng quy định

Đối với Lê Thanh H đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 60B8 – 352.11 của Hùng Đen đến phòng trọ của Bùi Văn Đ để Hùng Đ bán chiếc xe này cho Đ. Quá trình điều tra, Hòa khai chiếc xe này H mượn của Hùng Đ để sử dụng, không biết rõ nguồn gốc của chiếc xe này. Hiện Hùng Đ đã bỏ trốn nên chưa làm việc được với Hùng Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh xử lý sau là đúng quy định.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Thế H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 11/11/2021.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thế H phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Hải Q số tiền là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*)

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 tua vít cán nhựa màu xanh, dài khoảng 30cm và 01 mỏ lết bằng kim loại màu bạc dài khoảng 35cm (*theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai*).

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tp.Biên Hoà;
- Chi cục THADS tp.Biên Hoà;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ;
- Thi hành án hình sự;
- Bị hại;
- Lưu (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Hà Vân